

Bài 30. NGUYÊN SINH VẬT

(Lí thuyết: 2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Trình bày được các đặc điểm cấu tạo chung của nguyên sinh vật.
- Hiểu được vai trò của nguyên sinh vật đối với đời sống con người.
- Kể tên được một số bệnh do nguyên sinh vật và cách phòng tránh các bệnh này.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Giáo án, bài giảng powerpoint, máy tính.
- Các hình, ảnh về các đại diện của nguyên sinh vật (nguyên sinh động vật và các loài tảo).
- Thiết bị để chiếu các hình, ảnh lên màn ảnh.
- Phiếu học tập cá nhân, phiếu thảo luận nhóm.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết 1

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG		
Mục tiêu: Giúp HS làm quen với khái niệm nguyên sinh vật.		
<i>Tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<p>– GV đặt vấn đề: “<i>Quan sát bề mặt ao, hồ chúng ta thường thấy một lớp váng có màu xanh, vàng hoặc đỏ. Lớp váng đó có chứa các nguyên sinh vật. Vậy nguyên sinh vật là gì?</i>”</p> <p>– GV nhận xét, dẫn dắt vào nội dung bài học.</p>	<p>– HS quan sát hình ảnh, thảo luận, trả lời câu hỏi.</p>	<p>– HS được tiếp cận với nội dung bài học: Nguyên sinh vật.</p>
Hoạt động 2: HƯỚNG DẪN HS VỀ ĐA DẠNG NGUYÊN SINH VẬT		
Mục tiêu: Biết được các đặc điểm của nguyên sinh vật như: hình dạng, kích thước, cấu tạo cơ thể, môi trường sống.		

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của HS	Kết quả/sản phẩm học tập
<p>– Tổ chức cho HS trao đổi, tìm hiểu bức tranh trong SGK.</p> <p>– Yêu cầu HS trả lời câu hỏi liên quan đến đối tượng trong Hình 30.1.</p> <p>– GV nhận xét và tổng hợp nội dung.</p>	<p>– HS xem Hình 30.1: + <i>Mô tả đối tượng nhìn thấy.</i> + <i>Nêu đặc điểm cấu tạo cơ thể quan sát được.</i></p> <p>– HS quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi: + <i>Nhận xét về hình dạng của nguyên sinh vật?</i> + <i>Môi trường sống của nguyên sinh vật?</i> + <i>Trùng roi, trùng giày, trùng biến hình di chuyển bằng bộ phận nào?</i> + <i>Trùng sốt rét sống ở đâu?</i> + <i>Lục lạp và sắc tố quang hợp trong cơ thể nguyên sinh vật có vai trò như thế nào?</i></p>	<p>– Nhớ lại kiến thức về cơ thể đơn bào: cấu tạo cơ thể là 1 tế bào nhưng mang đầy đủ chức năng hoạt động của 1 cơ thể sống. → Nguyên sinh vật hoạt động như một cơ thể.</p> <p>– Thấy được sự đa dạng của nguyên sinh vật: + <i>Có nhiều nguyên sinh vật khác nhau.</i> + <i>Có nhiều hình dạng khác nhau.</i> + <i>Môi trường sống đa dạng: nước, đất, trong cơ thể người.</i></p>

Tiết 2

Hoạt động 3: TÌM HIỂU VAI TRÒ CỦA NGUYÊN SINH VẬT

Mục tiêu: Hiểu được vai trò của nguyên sinh vật trong tự nhiên và vai trò đối với con người.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của HS	Kết quả/sản phẩm học tập
<p>– Tổ chức hoạt động hướng dẫn HS tìm hiểu thông tin về: + <i>Vai trò của nguyên sinh vật trong tự nhiên.</i> + <i>Vai trò của nguyên sinh vật đối với con người.</i></p>	<p>– HS quan sát tranh ảnh, đọc SGK, liên hệ thực tế. + <i>Kể tên các vai trò của nguyên sinh vật trong tự nhiên.</i> + <i>Kể tên các vai trò của nguyên sinh vật đối với con người.</i> + <i>Lấy ví dụ cho mỗi vai trò.</i></p>	<p>– Chỉ ra và xác định được các vai trò của thực vật đối với: + <i>Tự nhiên: tạo cung cấp oxygen cho các động vật dưới nước vì có khả năng quang hợp. Là nguồn thức ăn cho các động vật lớn hơn (cá, thân mềm...).</i> + <i>Con người: cung cấp thức ăn, dùng trong sản xuất chất</i></p>

<ul style="list-style-type: none"> - GV mở rộng kiến thức. - GV tổng kết và chốt kiến thức. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Tại sao tảo lại cung cấp được oxygen? + Tảo và các nguyên sinh động vật là nguồn thức ăn cho những sinh vật nào? 	<i>dẻo, sơn...; là chỉ thị độ sạch của môi trường nước.</i>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------

Hoạt động 4: TÌM HIỂU MỘT SỐ BỆNH DO NGUYÊN SINH VẬT

Mục tiêu:

- Biết tác hại của nguyên sinh vật đối với con người cũng như các sinh vật khác.
- Có ý thức bảo vệ sức khoẻ và có hành động giữ gìn vệ sinh môi trường.

<i>Tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>																														
<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS đọc, suy nghĩ, tìm hiểu về bệnh nguyên sinh vật. - GV nhận xét, góp ý. <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-top: 10px;"> <p style="text-align: center;">PHIẾU BÀI TẬP</p> <p>Dựa vào những thông tin vừa tìm được trong SGK, em hãy hoàn thành bảng sau:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 20%;"></th> <th style="width: 30%;"><i>Bệnh sốt rét</i></th> <th style="width: 30%;"><i>Bệnh kiết lị</i></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Tác nhân gây bệnh</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Con đường truyền bệnh</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Tác hại</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Cách phòng tránh</td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> </div>		<i>Bệnh sốt rét</i>	<i>Bệnh kiết lị</i>	Tác nhân gây bệnh			Con đường truyền bệnh			Tác hại			Cách phòng tránh			<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc SGK, mục III. - HS suy nghĩ và nêu ý kiến: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Bệnh kiết lị.</i> + <i>Bệnh sốt rét.</i> - Làm phiếu bài tập. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được nguyên nhân, cơ chế gây bệnh và biểu hiện khi mắc bệnh do nguyên sinh vật: <i>Bệnh kiết lị, Bệnh sốt rét.</i> - Phiếu bài tập sau khi điền kết quả. <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-top: 10px;"> <p style="text-align: center;">PHIẾU BÀI TẬP</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 30%;"></th> <th style="width: 30%;"><i>Bệnh sốt rét</i></th> <th style="width: 30%;"><i>Bệnh kiết lị</i></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Tác nhân gây bệnh</td> <td>Trùng sốt rét</td> <td>Amip lị</td> </tr> <tr> <td>Con đường truyền bệnh</td> <td>Theo đường máu, qua vật truyền bệnh là muỗi Anophen</td> <td>Amip lị hình thành bào xác, theo phân thải ra ngoài môi trường. Nếu người ăn phải thức ăn có bào xác thì khi vào ruột amip lị chui ra và gây bệnh</td> </tr> <tr> <td>Tác hại</td> <td>Phá vỡ tế bào hồng cầu</td> <td>Đau bụng, đi ngoài liên tục gây mất nước.</td> </tr> <tr> <td>Cách phòng tránh</td> <td>Diệt trừ muỗi, giữ nơi ở sạch sẽ, ngủ có màn, ...</td> <td>Ăn chín uống sôi, giữ vệ sinh sạch sẽ, ...</td> </tr> </tbody> </table> </div>		<i>Bệnh sốt rét</i>	<i>Bệnh kiết lị</i>	Tác nhân gây bệnh	Trùng sốt rét	Amip lị	Con đường truyền bệnh	Theo đường máu, qua vật truyền bệnh là muỗi Anophen	Amip lị hình thành bào xác, theo phân thải ra ngoài môi trường. Nếu người ăn phải thức ăn có bào xác thì khi vào ruột amip lị chui ra và gây bệnh	Tác hại	Phá vỡ tế bào hồng cầu	Đau bụng, đi ngoài liên tục gây mất nước.	Cách phòng tránh	Diệt trừ muỗi, giữ nơi ở sạch sẽ, ngủ có màn, ...	Ăn chín uống sôi, giữ vệ sinh sạch sẽ, ...
	<i>Bệnh sốt rét</i>	<i>Bệnh kiết lị</i>																														
Tác nhân gây bệnh																																
Con đường truyền bệnh																																
Tác hại																																
Cách phòng tránh																																
	<i>Bệnh sốt rét</i>	<i>Bệnh kiết lị</i>																														
Tác nhân gây bệnh	Trùng sốt rét	Amip lị																														
Con đường truyền bệnh	Theo đường máu, qua vật truyền bệnh là muỗi Anophen	Amip lị hình thành bào xác, theo phân thải ra ngoài môi trường. Nếu người ăn phải thức ăn có bào xác thì khi vào ruột amip lị chui ra và gây bệnh																														
Tác hại	Phá vỡ tế bào hồng cầu	Đau bụng, đi ngoài liên tục gây mất nước.																														
Cách phòng tránh	Diệt trừ muỗi, giữ nơi ở sạch sẽ, ngủ có màn, ...	Ăn chín uống sôi, giữ vệ sinh sạch sẽ, ...																														

Hoạt động 5: BÀI TẬP NGOẠI KHOÁ (có thể giao về nhà) – VẼ TRANH TUYÊN TRUYỀN PHÒNG CHỐNG BỆNH DO NGUYÊN SINH VẬT GÂY RA

Mục tiêu: Nâng cao ý thức bảo vệ sức khoẻ cho HS

<i>Tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<p>– Tổ chức hoạt động nhóm vẽ tranh tuyên truyền</p> <p>– GV, nhận xét, góp ý.</p>	<p>– Vẽ tranh tuyên truyền về: + Cách phòng chống bệnh sốt rét, bệnh kiết lị, ...</p> <div data-bbox="662 554 1365 1289" style="border: 1px solid black; padding: 10px;"> <p>Các biện pháp phòng bệnh “Sốt rét”</p> <p>Mắc màn khi ngủ Thoa kem chống muỗi Trang bị quần áo dài tay Xịt thuốc chống muỗi</p> <p>Lắp lưới chống muỗi Phun hoá chất diệt muỗi Dọn sạch nơi ẩm ướt</p> <p>Đến năm 2030, Việt Nam loại trừ hoàn toàn bệnh SÓT RẾT</p> <p>Chưa có vaccine phòng bệnh, vì vậy việc phòng chống muỗi truyền bệnh vẫn được xem là biện pháp hữu hiệu nhất</p> <p>Người mắc bệnh Người mắc sốt rét ác tính Người chết</p> <p>Kết quả kiểm soát dịch bệnh</p> </div>	<p>Tranh tuyên truyền</p>